

Số: 05/2024/QĐCNHGT-DS

Quận Ngô Quyền, ngày 23 tháng 5 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN KẾT QUẢ HÒA GIẢI THÀNH TẠI TÒA ÁN
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN NGÔ QUYỀN, THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG

Căn cứ vào các điều 32, 33, 34 và 35 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án;

Căn cứ vào yêu cầu công nhận kết quả hoà giải thành của Ngân hàng Thương mại Cổ phần P, bà Đặng Thị Lệ H và ông Nguyễn Tiến D;

Sau khi nghiên cứu:

- Đơn khởi kiện về việc tranh chấp hợp đồng tín dụng đề ngày 19 tháng 3 năm 2024 của Ngân hàng Thương mại Cổ phần P.

- Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 07 tháng 5 năm 2024 về việc thỏa thuận giải quyết toàn bộ tranh chấp của các bên tham gia hoà giải sau đây:

Người khởi kiện: Ngân hàng Thương mại Cổ phần P; địa chỉ trụ sở: Đường L, phường B, Quận M, thành phố Hồ Chí Minh.

Người đại diện hợp pháp của người khởi kiện: Bà Phạm Thị Thùy D; nơi đăng ký thường trú: Phố C, phường G, quận N, thành phố Hải Phòng; nơi tạm trú: Đường K, phường K, quận L, thành phố Hải Phòng, là người đại diện theo ủy quyền của người khởi kiện (Giấy ủy quyền số 193/2024/UQ-OCB ngày 19/3/2024).

Người bị kiện: Bà Đặng Thị Lệ H và ông Nguyễn Tiến D; nơi đăng ký thường trú: Đường L, phường L, quận N, thành phố Hải Phòng; nơi tạm trú: Đường M, phường D, quận L, thành phố Hải Phòng.

- Các tài liệu theo Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải do Hoà giải viên chuyển sang Tòa án và các tài liệu do Tòa án thu thập được theo quy định tại khoản 2 Điều 32 của Luật Hoà giải, đối thoại tại Tòa án.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:

Kết quả hòa giải thành được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 07 tháng 5 năm 2024 có đủ các điều kiện quy định tại Điều 33 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận kết quả hòa giải thành của các bên được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 07 tháng 5 năm 2024, cụ thể như sau:

1.1. Về số tiền nợ: Bà Đặng Thị Lệ H và ông Nguyễn Tiến D còn nợ Ngân hàng Thương mại Cổ phần P tính đến ngày 07/5/2024 số tiền là 1.973.740.598 (Một tỷ, chín trăm bảy mươi ba triệu, bảy trăm bốn mươi nghìn, năm trăm chín mươi tám) đồng, trong đó: Nợ gốc là 1.886.190.000 (Một tỷ, tám trăm tám mươi sáu triệu, một trăm chín mươi nghìn) đồng, nợ lãi trong hạn là 83.045.301 (Tám mươi ba triệu, không trăm bốn mươi lăm nghìn, ba trăm linh một) đồng, nợ lãi quá hạn là 4.505.297 (Bốn triệu, năm trăm linh lăm nghìn, hai trăm chín mươi bảy) đồng.

Cụ thể:

- Theo Hợp đồng tín dụng số 0404-LT/2022/HĐTD-OCB-CN ngày 22/6/2022 số tiền là 1.770.814.197 (Một tỷ, bảy trăm bảy mươi triệu, tám trăm mười bốn nghìn, một trăm chín mươi bảy) đồng, trong đó: Nợ gốc là 1.691.200.000 (Một tỷ, sáu trăm chín mươi mốt triệu, hai trăm nghìn) đồng, nợ lãi trong hạn là 75.354.682 (Bảy mươi lăm triệu, ba trăm năm mươi bốn nghìn, sáu trăm tám mươi hai) đồng, nợ lãi quá hạn là 4.259.515 (Bốn triệu, hai trăm năm mươi chín nghìn, năm trăm mười lăm) đồng.

- Theo Hợp đồng tín dụng số ST23028977/2023/CLT/HĐTD ngày 28/9/2023 số tiền là 202.926.401 (Hai trăm linh hai triệu, chín trăm hai mươi sáu nghìn, bốn trăm linh một) đồng, trong đó: Nợ gốc là 194.990.000 (Một trăm chín mươi bốn triệu, chín trăm chín mươi nghìn) đồng, nợ lãi trong hạn là 7.690.619 (Bảy triệu, sáu trăm chín mươi nghìn, sáu trăm mười chín) đồng, nợ lãi quá hạn là 245.782 (Hai trăm bốn mươi lăm nghìn, bảy trăm tám mươi hai) đồng.

1.2. Về lộ trình trả nợ:

- Từ tháng 5/2024 đến tháng 11/2024, chậm nhất vào ngày 30 hàng tháng, bà Đặng Thị Lệ H và ông Nguyễn Tiến D sẽ trả cho Ngân hàng Thương mại Cổ phần P số tiền là 3.000.000 (Ba triệu) đồng để trừ vào nợ gốc.

- Đến ngày 30/12/2024, bà Đặng Thị Lệ H và ông Nguyễn Tiến D sẽ trả cho Ngân hàng Thương mại Cổ phần P toàn bộ số tiền nợ gốc và nợ lãi còn lại phát sinh theo các Hợp đồng tín dụng số 0404-LT/2022/HĐTD-OCB-CN ngày 22/6/2022 và Hợp đồng tín dụng số ST23028977/2023/CLT/HĐTD ngày 28/9/2023 đã ký kết.

Kể từ ngày 08/5/2024 cho đến khi thi hành án xong, bà Đặng Thị Lệ H và ông Nguyễn Tiến D còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất các bên thỏa thuận trong các Hợp đồng tín dụng nhưng phải phù hợp với quy định của pháp luật cho đến khi thanh toán xong khoản nợ này. Trường

hợp trong các Hợp đồng tín dụng các bên có thỏa thuận về việc điều chỉnh lãi suất cho vay theo từng thời kỳ của Ngân hàng cho vay thì lãi suất mà khách hàng vay phải tiếp tục thanh toán cho Ngân hàng cho vay theo quyết định của Tòa án cũng sẽ được điều chỉnh cho phù hợp với sự điều chỉnh lãi suất của Ngân hàng cho vay.

Trường hợp bà Đặng Thị Lệ H và ông Nguyễn Tiến D vi phạm bất kỳ kỳ trả nợ nào (hàng tháng) theo lộ trình trên thì Ngân hàng Thương mại Cổ phần P được quyền đề nghị Cơ quan Thi hành án có thẩm quyền phát mại tài sản thế chấp là toàn bộ quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất tại thửa đất số 781, tờ bản đồ số 06 bản đồ địa chính phường năm 2005, diện tích 58,4m², địa chỉ số 18/44 Miếu Hai Xã, phường Dur Hàng, quận Lê Chân, thành phố Hải Phòng theo Giấy chứng nhận Quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà và tài sản khác gắn liền với đất số CC 372806, sổ vào sổ cấp Giấy chứng nhận số CH00189/DH do Ủy ban nhân dân quận Lê Chân, thành phố Hải Phòng cấp ngày 31/12/2015 cho bà Đặng Thị Lệ H.

2. Quyết định này có hiệu lực pháp luật kể từ ngày ký, không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự và được thi hành theo quy định của pháp luật về thi hành án dân sự.

3. Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Các bên tham gia hoà giải;
- VKSND quận Ngô Quyền;
- Chi cục THADS quận Ngô Quyền;
- Lưu TA.

THẨM PHÁN

Đào Thị Hảo